

# CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU KIM LOẠI QUANG TRIỂN

## CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

### 1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU KIM LOẠI QUANG TRIỂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Quang Trien Metal Import Export Limited Company

Tên công ty viết tắt: QUANG TRIEN METAL CO.LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109866904

3. Ngày thành lập: 22/12/2021

### 4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27 ngõ 146 đường 19/5, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964073288

Fax:

Email: [nhomquangtrien@gmail.com](mailto:nhomquangtrien@gmail.com)

Website:

### 5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                                                  | 4662        |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết :<br>+Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.<br>+Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa. | 8299        |
| 3.  | Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt                                                                                                                                                         | 0722        |
| 4.  | Khai thác quặng kim loại quý hiếm                                                                                                                                                                    | 0730        |
| 5.  | Sản xuất sắt, thép, gang                                                                                                                                                                             | 2410        |
| 6.  | Sản xuất kim loại quý và kim loại màu                                                                                                                                                                | 2420        |
| 7.  | Đúc sắt, thép                                                                                                                                                                                        | 2431        |
| 8.  | Đúc kim loại màu                                                                                                                                                                                     | 2432        |
| 9.  | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                                                       | 2511        |
| 10. | Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại                                                                                                                                           | 2512        |
| 11. | Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)                                                                                                                                                             | 2513        |
| 12. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                                                         | 2592        |
| 13. | Thoát nước và xử lý nước thải                                                                                                                                                                        | 3700        |
| 14. | Thu gom rác thải độc hại                                                                                                                                                                             | 3812        |
| 15. | Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại                                                                                                                                                             | 3821        |
| 16. | Tái chế phế liệu                                                                                                                                                                                     | 3830(Chính) |
| 17. | Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác                                                                                                                                                    | 3900        |

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ ÁNH Giới tính: Nữ  
Chức danh: *Giám đốc*  
Sinh ngày: 17/01/1988 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 013670633  
Ngày cấp: 18/11/2013 Nơi cấp: Công An TP. Hà Nội  
Địa chỉ thường trú: P105-B1, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
Địa chỉ liên lạc: P105-B1, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội